TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Bộ Giáo dục và Đào tạo đề xuất 4 nhóm chính sách phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

07:20 07/08/2025

Bộ Giáo dục và Đào tạo đang dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Theo Bộ Giáo dục và Đào tạo, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển giáo dục mầm non, trong thời gian qua, giáo dục mầm non đã nỗ lực phấn đấu và đạt được nhiều thành tựu. Mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non phát triển rộng khắp đến tất cả các xã phường, thôn bản trên cả nước, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu đưa trẻ đến trường; các điều kiện chăm sóc, giáo dục trẻ, chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ được nâng lên.



Ảnh báo Dân tộc và Phát triển.

Tuy nhiên, **giáo dục mầm non** vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức lớn như: còn một số lượng khá lớn trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 4 tuổi (chủ yếu là trẻ em ở

vùng khó khăn, trẻ em đối tượng yếu thế) chưa được tiếp cận với giáo dục mầm non, tạo ra sự mất công bằng trong tiếp cận giáo dục. Các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục mầm non còn nghèo nàn. Chính sách hiện hành dành cho trẻ em mầm non, giáo viên, cơ sở giáo dục, cơ chế, chính sách đầu tư, xã hội hoá giáo dục còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục mầm non.

Sau khi Quốc hội thông qua Nghị quyết số 218/2025/QH15 về phổ cập giáo dục mầm non cho **trẻ em từ 3 đến 5 tuổi**, Chính phủ đã giao Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng Nghị định quy định chi tiết thi hành Nghị quyết của Quốc hội.

Mục đích xây dựng, ban hành Nghị định quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi nhằm xây dựng hành lang pháp lý, quy định chi tiết chính sách, lộ trình, điều kiện, trách nhiệm tổ chức thực hiện, huy động nguồn lực đầu tư bảo đảm tổ chức triển khai thực hiện đạt các mục tiêu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và đội ngũ, huy động trẻ em từ 3 đến 5 tuổi đến trường, lớp và tiếp cận giáo dục mầm non có chất lượng; chuẩn bị tốt về thể chất, trí tuệ, tình cảm, thẩm mỹ, ngôn ngữ và tâm lý sẵn sàng đi học, góp phần vào thực hiện quyền của trẻ em.

Dự thảo Nghị định được xây dựng trên quan điểm Nhà nước có trách nhiệm đầu tư, huy động các nguồn lực xã hội phát triển giáo dục mầm non (GDMN), tạo cơ hội cho trẻ em mẫu giáo được tiếp cận GDMN có chất lượng; bảm bảo hệ thống chính sách, pháp luật thống nhất, đồng bộ, tạo hành lang pháp lý triển khai bảo đảm lộ trình, chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Tăng cường nguồn lực ngân sách đầu tư cơ sở vật chất, phát triển đội ngũ. Ưu tiên đầu tư phát triển cơ sở giáo dục mầm non công lập ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTSMN), biên giới, xã thuộc vùng khó khăn theo quy định.

Đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục, tạo điều kiện hỗ trợ, khuyến khích các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước đầu tư phát triển giáo dục mầm non dân lập, tư thục, nhất là tại khu vực khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất; kết nối các nguồn lực xã hội hỗ trợ GDMN vùng DTTSMN, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn.

Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi là nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu trong GDMN nhằm nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, chuẩn bị tốt

cho trẻ em vào lớp một đối với tất cả các vùng miền trong cả nước.

Tại dự thảo Nghị định, **Bộ Giáo dục và Đào tạo đề xuất 4 chính sách** về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi:

Chính sách 1: Chính sách đầu tư phát triển mạng lưới trường, lớp, thiết bị dạy học, phát triển đội ngũ đáp ứng yêu cầu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi



Ảnh internet.

Trong đó, tăng cường nguồn lực từ ngân sách trung ương và ngân sách địa phương đầu tư cơ sở vật chất; ưu tiên đầu tư nguồn lực phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi bảo đảm điều kiện thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Bố trí dành quỹ đất xây dựng cơ sở giáo dục mầm non trong kế hoạch sử dụng đất đai của địa phương; bảo đảm đủ trường lớp, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo quy định đáp ứng nhu cầu tới trường của trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Bảo đảm đủ số lượng giáo viên mầm non theo định mức quy định và đáp ứng đổi mới chương trình giáo dục mầm non. Đến năm 2030, các cơ sở giáo dục mầm non được bố trí đủ số lượng giáo viên mầm non theo định mức quy định.

Bảo đảm chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trong

cơ sở giáo dục mầm non.

Chính sách 2: Chính sách ưu tiên phát triển giáo dục mầm non ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã thuộc vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, biên giới, hải đảo, bãi ngang, ven biển, khu đông dân cư, địa bàn có khu, cụm công nghiệp, khu chế xuất

Ưu tiên đầu tư kinh phí của Trung ương và địa phương từ các chương trình, dự án để xây dựng đảm bảo đến năm 2030 có 100% các cơ sở giáo dục mầm non công lập ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã thuộc vùng khó khăn, vùng đồng bào DTTSMN, biên giới, hải đảo, bãi ngang, ven biển, khu đông dân cư, địa bàn có khu, cụm công nghiệp, khu chế xuất có đủ trường lớp, đảm bảo 1 phòng học/lớp mẫu giáo, 100% phòng học kiên cố, có đủ các phòng chức năng, thư viện trường mầm non, đủ đồ chơi ngoài trời, đồ chơi trong lớp và thiết bị dạy học theo quy định.

Cơ sở giáo dục mầm non công lập thuộc xã khu vực III, khu vực II, khu vực I, xã có thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền, có trẻ em từ 3 đến 5 tuổi bán trú được hưởng các chính sách sau:

a) Được hỗ trợ tiền để mua giấy, truyện tranh, sáp màu, bút chì, đồ chơi và các đồ dùng, học liệu học tập khác; chăn, màn và các đồ dùng cá nhân cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi bán trú với mức kinh phí là 1.350.000 đồng/trẻ em từ 3 đến 5 tuổi bán trú/năm học;



ABộ Giáo dục và Đào tạo đề xuất 4 nhóm chính sách phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi. Ảnh internet.

b) Được hỗ trợ tiền điện, nước phục vụ học tập và sinh hoạt của trẻ em từ 3 đến 5 tuổi bán trú với định mức là 5KW điện/tháng/trẻ em từ 3 đến 5 tuổi bán trú và 01 m^3 nước/tháng/trẻ em từ 3 đến 5 tuổi bán trú theo giá quy định tại địa phương và được hưởng không quá 9 tháng/năm học. Nơi chưa có điều kiện cung cấp các dịch vụ điện, nước hoặc bị mất điện, nước thì nhà trường được sử dụng kinh phí để mua thiết bị thắp sáng và nước sạch cho trẻ em;

c) Được hỗ trợ kinh phí để thực hiện quản lý buổi trưa đối với nhóm trẻ em từ 3 đến 5 tuổi: Mỗi nhóm 25 trẻ em từ 3 - 4 tuổi, trong đó ít nhất có 8 trẻ em từ 3 đến 4 tuổi bán trú thì được hưởng 01 định mức; mỗi nhóm 30 trẻ em từ 4-5 tuổi, trong đó ít nhất có 10 trẻ em từ 4 đến 5 tuổi bán trú thì được hưởng 01 định mức; mỗi nhóm 35 trẻ em từ 5 - 6 tuổi, trong đó ít nhất có 15 trẻ em từ 5 đến 6 tuổi bán trú thì được hưởng 01 định mức là 700.000 đồng/tháng/nhóm trẻ em và được hưởng không quá 9 tháng/năm học. Số dư từ 50% trở lên so với số trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và số trẻ em từ 3 đến 5 tuổi bán trú của mỗi nhóm thì được tính 01 định mức.

Cơ sở giáo dục mầm non công lập thuộc xã khu vực III, khu vực II, khu vực I, xã có thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền, có trẻ em từ 3 đến 5 tuổi bán trú được được ngân sách nhà nước hỗ trợ tổ chức nấu ăn cho trẻ em như sau:

Kinh phí hỗ trợ tổ chức nấu ăn cho trẻ em mầm non từ 3 đến 5 tuổi được tính trên số lượng trẻ em từ 3 đến 5 tuổi được ăn bán trú, tối thiểu bằng 3.900.000 đồng/01 tháng/45 trẻ em, số dư từ 20 trẻ em trở lên được tính thêm một lần mức hỗ trợ. Mỗi cơ sở giáo dục mầm non được hưởng không quá 05 lần mức hỗ trợ nêu trên/01 tháng và không quá 9 tháng/01 năm học.

Chính sách 3: Chính sách đối với trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

Bổ sung đối tượng trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo đúng quy định có cha hoặc mẹ hoặc người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em hợp pháp là công nhân, người lao động đang làm việc tại các khu công nghiệp được doanh nghiệp ký hợp đồng lao động theo quy định được hỗ trợ chi phí học tập.

Theo đó, mỗi trẻ em từ 3 đến 5 tuổi thuộc đối tượng quy định được hỗ trợ chi phí học tập mỗi tháng là 150.000 đồng và được hưởng không quá 9 tháng/năm học.

Nâng mức hỗ trợ tiền ăn trưa so với quy định hiện hành cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi. Mỗi trẻ em từ 3 đến 5 tuổi thuộc đối tượng quy định được hỗ trợ mỗi tháng là 360.000 đồng và được hưởng không quá 9 tháng/năm học.

Chính sách 4: Chính sách thu hút tuyển dụng đối với giáo viên và nhân viên cấp học mầm non

Trợ cấp thu hút tuyển dụng giáo viên mầm non tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập được tuyển dụng mới từ năm học 2025-2026 theo quy định của pháp luật thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em từ 3 đến 5 tuổi đáp ứng nhiệm vụ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, cam kết công tác tại cơ sở giáo dục mầm non được tuyển dụng ít nhất 5 năm: Được hưởng chính sách thu hút tối thiểu 1 năm tiền lương cơ bản.

Trợ cấp kinh phí hằng tháng cho nhân viên công tác tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập (kể cả hợp đồng trong chỉ tiêu biên chế và những người trong thời gian thử việc) công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đang làm nhiệm vụ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi mà trong tháng có từ 15 ngày/tháng trở lên đi đến các thôn, bản, phum, sóc: Được hưởng kinh phí hỗ trợ 960.000 đồng/tháng (kinh phí hỗ trợ không dùng để tính đóng, hưởng chế độ bảo hiểm xã hội).

Theo moet.gov.vn